

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 130/2023/HS - ST
Ngày 25 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò V1 Viễn.
2. Ông Lò V1 Thôn.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2023/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2023/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vì V1 D** - Sinh năm 1998; Nơi cư trú: Bản V, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Xinh mun; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Vì V1 H và bà Lò Thị G; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 22/3/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lò V1 A, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Bản V, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút, ngày 21/3/2023 tổ công tác Công an xã K, huyện S làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã K phát hiện Lò Duy V1 - sinh ngày 12/12/2007 điều khiển xe mô tô chở Vì V1 D ngồi phía sau có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ tại lòng bàn tay trái của D 01 gói nilon bên trong chứa 04 viên nén màu hồng (D, V1 khai nhận là Hồng phiến) mua về để sử

dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, ngoài ra còn tạm giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 26C1-235.50.

Ngày 22/3/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: 04 viên nén màu hồng thu giữ có khối lượng 0,41 gam, trích 01 viên có khối lượng 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D; vật chứng còn lại 03 viên có khối lượng 0,31 gam lưu kho ký hiệu L.

Tại bản kết luận giám định số 648/KL-KTHS ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu ký hiệu D gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,41gam, loại Methamphetamine.*

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/3/2023 khi D đang ở nhà thì có Lò Duy V1 - sinh ngày 12/12/2007 ở cùng bản với D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26C1-235.50 đến nhà và rủ D cùng góp tiền đi mua Hồng phiến về sử dụng thì D đồng ý. Sau đó, V1 điều khiển xe mô tô chở D đến bản B1, xã K, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy. Đến đầu bản B1 thì V1 và D gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ ven đường, V1 dừng xe lại và hỏi mua ma túy với người đàn ông này. V1 đưa cho D 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, D bỏ ra 70.000 đồng (tổng cộng được 120.000 đồng), D đưa số tiền 120.000 đồng cho người đàn ông, người này nhận tiền và đi khoảng 05 phút sau quay lại đưa cho V1 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 04 viên hồng phiến. V1 nhận gói Hồng phiến rồi đưa cho D cầm ở lòng bàn tay trái ngồi sau xe V1 điều khiển đi về. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi V1 và D về đến địa phận bản B, xã K thì bị tổ công tác Công an xã K làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ phương tiện liên quan.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKSSM ngày 26 tháng 6 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Vì V1 D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vì V1 D từ 01 năm 06 tháng - 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng 01 mảnh nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; Chấp nhận việc CQCSĐT đã trả 01 xe mô tô 26C1-235.50 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade có BKS 26C1-235.50 bị thu giữ khi V1 và D bị bắt quả tang là tài sản của gia đình anh do con trai anh là Lò Duy V1 tự ý sử dụng để đi mua ma túy, anh cùng gia đình không biết, nay chiếc xe đã được CQCSĐ trả lại, anh nhất trí và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 23 giờ 45 phút, ngày 21/3/2023 đối với V1 D, Lò Duy V1 cùng vật chứng bị thu giữ là 01 gói nilon bên trong chứa 04 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 648/KL-KTHS ngày 24/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,41 gam, loại Methamphetamine”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/3/2023 khi được Lò Duy V1 rủ đi mua ma túy về sử dụng bị cáo đã góp tiền cùng V1 đi mua được 04 viên hồng phiến có tổng khối lượng là 0,41 gam mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội

Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Số ma túy thu giữ còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ lưu hành cùng 01 mảnh nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với Lò Duy V1 - sinh ngày 12/12/2007, đến ngày 21/3/2023 khi thực hiện hành vi phạm tội được 15 tuổi 03 tháng 09 ngày, V1 có dấu hiệu phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý nên căn cứ khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự xác định V1 thuộc trường hợp chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 22/4/2023 Ủy ban nhân dân xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Lò Duy V1 là có căn cứ chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô có BKS 26C1-235.50 xác định được là tài sản hợp pháp của anh Lò V1 An, khi bị Lò Duy V1 và D sử dụng vào việc đi mua ma túy, anh An không biết nên ngày 15/6/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã trả lại chiếc xe cho anh Lò V1 An là phù hợp.

Về người đàn ông mà bị cáo và Lò Duy V1 khai là người đã bán ma túy, bị cáo và V1 khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vì V1 D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì V1 D 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 0,31 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 066028.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 81/QĐ – VKS ngày 26/6/2023 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/6/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/7/2023).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án V1.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nhung